

Số: 563/2024/QĐST-HNGĐ

H, ngày 14 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, 213, 149, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và
Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử
dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số
668/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2024, về việc yêu cầu công
nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Chị Nông Thị X – sinh năm 1986; Nơi thường trú: Tổ 19, phường M,
quận H, H.

- Anh Trần Hồng H – sinh năm 1979; Nơi thường trú: Tổ 19, phường
M, quận H, H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Nông Thị X và anh Trần Hồng H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết
hôn ngày 15/04/2011 tại UBND phường M, quận H, H. Quá trình chung sống
vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan
điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống vợ chồng
không hạnh phúc. Chị X và anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn,
không còn khả năng hàn gắn tình cảm vợ chồng nên cùng làm đơn yêu cầu Tòa
án công nhận thuận tình ly hôn, đồng thời anh chị cũng thống nhất thỏa thuận
về con chung, tài sản chung, các khoản nợ chung và lệ phí giải quyết việc ly
hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong Biên bản
hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện
và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Nông Thị X và anh Trần Hồng H.

- Về con chung: Chị X và anh H xác nhận anh chị 03 con chung là Trần Hồng A, sinh ngày 12/05/2012; Trần Hồng L, sinh ngày 16/04/2015 và Trần Hồng Hà My, sinh ngày 18/11/2018.

Giao con chung Trần Hồng A cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và giao hai con chung Trần Hồng L, Trần Hồng Hà My cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 14/10/2024) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Xuân, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Xuân, anh H xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Xuân, anh H xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị X tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị X đã nộp theo biên lai số 0033701 ngày 02/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND P, Quận H, H (ĐKKH số 44/2011; Quyền số: 01/2011 Ngày 15.04.2011);
- Chi cục THA dân sự quận H;
- TAND thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

H

